

Bản án số: 60/2019/HS-PT
Ngày: 21 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Xuân, Ông Nguyễn Thái Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2019/TLPT- HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Đình N**, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1977, tại thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh N và bà Nguyễn Thị H; có vợ: Đinh Thị Anh Đ và 2 người con sinh các năm 2005 và 2011; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, Quyết định số 71/QĐ ngày 28 tháng 7 năm 2016 của Công an huyện Bố Trạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, hiện chưa thi hành; nhân thân: Bản án số 10/HSPT ngày 20 tháng 5 năm 1995 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt mức án 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản"; bị bắt tạm giữ ngày 08 tháng 10 năm 2018 sau đó bị tạm giam đến ngày 20 tháng 11 năm 2018 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lãnh" theo Quyết định số 19 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

2. **Nguyễn Bá G**, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1973, tại thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Bá L (đã chết) và bà Lê Thị X; có vợ Phạm Thị D và có 2 con sinh các năm 2000 và 2003; tiền án:

Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, Quyết định số 72/QĐ ngày 28 tháng 7 năm 2016 của Công an huyện Bồ Trạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, hiện chưa thi hành; nhân thân: Bản án số 12/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2012 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch phạt tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) về tội "Đánh bạc". Bị cáo bị tạm giữ ngày 08 tháng 10 năm 2018 sau đó bị tạm giam đến ngày 20 tháng 11 năm 2018 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lãnh" theo Quyết định số 17 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

3. **Nguyễn Thế B**, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1985, tại thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế L và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31 tháng 8 năm 2004, bị Công an huyện Bồ Trạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" với số tiền 200.000 đồng; Bản án số 13/2012 ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch xử phạt 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", chấp hành án tại Trại giam Nghĩa An - Bộ Công an, ra Trại ngày 16 tháng 11 năm 2012; Quyết định số 10/QĐ ngày 03 tháng 02 năm 2017 của Công an thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bồ Trạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt ngày 08 tháng 02 năm 2017; bị bắt tạm giữ ngày 08 tháng 10 năm 2018 sau đó bị tạm giam đến ngày 20 tháng 11 năm 2018 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lãnh" theo Quyết định số 16 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Vụ án còn có bị cáo Trương Chí H nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 08 tháng 10 năm 2018, Nguyễn Đình N gọi điện thoại cho Nguyễn Bá G đến đánh bài, G đồng ý và đi xe mô tô đến nhà của N. Cùng lúc này có Nguyễn Thế B cũng đến nhà N để uống cafe nên N hẹn G và B cùng tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền theo hình thức đánh phỏm tại phòng bếp của gia đình N. Các đối tượng quy định với nhau người về nhất thắng cuộc và người về nhì phải trả cho người về nhất 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng), người về thứ ba phải trả cho người về nhất 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng), người bị cháy (không có phỏm) phải trả cho người về nhất số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), người nào "Ù" thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người "Ù" số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng). Đến khoảng 10 giờ cùng ngày có Trương Chí H đến nên N rủ H tham gia đánh bạc với hình thức đánh phỏm cùng N, G và B. Các đối tượng đã sử dụng bộ bài tứ lơ khơ loại 52 quân để đánh và quy định luật chơi như sau:

- "Phỏm" gồm các quân bài tạo thành một hàng giống nhau gọi là "phỏm ngang" như 666, 777, 999, JJJ hoặc các quân bài có số thứ tự nối tiếp liên nhau và cùng chất gọi là "phỏm dọc" như 678, 789; "Ù" là các quân bài tạo thành 3 phỏm, mỗi phỏm có 03 quân bài hoặc 2 phỏm với 09 quân bài hoặc 1 phỏm với 09 quân bài có thứ tự liên tiếp cùng chất; "Cháy" là ván bài không có phỏm nào; mỗi ván bài sẽ lấy quân "K" làm chủ. Bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài với 04 người chơi sẽ có một người đứng ra chia bài lần lượt cho mỗi người chơi với 09 quân bài, riêng người chia bài được 10 quân bài và được đánh trước một quân bài, người chơi thứ hai kế tiếp có thể ăn quân bài đó kết hợp với những quân bài trên tay của mình để tạo thành một phỏm hoặc có thể không ăn quân bài đó, nếu không ăn quân bài của người đánh trước thì người chơi thứ hai phải bắt một quân bài dưới cH bài và sau đó đánh một quân bài trên tay xuống, người chơi thứ ba, thứ tư cũng giống như người chơi thứ hai và cứ tiếp tục đánh như thế cho đến lúc mỗi người được đánh đủ 04 vòng hoặc có một người "Ù" thì kết thúc một ván đánh và những người chơi bắt đầu tính số điểm của những quân bài không tạo thành phỏm còn lại trên tay mình. Từ quân bài A đến quân bài 10 được tính điểm theo số thứ tự từ 1 đến 10, riêng quân bài J được tính 11 điểm, quân bài Q được tính 12 điểm và quân bài K được tính 13 điểm. Người có số điểm thấp (ít) nhất là người thắng cuộc, người có số điểm thấp thứ hai phải trả cho người thắng cuộc số tiền 50.000 đồng, người có số điểm thấp thứ ba phải trả cho người thắng cuộc số tiền 100.000 đồng, người có số điểm thấp thứ tư (gọi là người về chót) phải trả cho người thắng cuộc số tiền 150.000 đồng. Nếu người nào "cháy" (không có phỏm) phải trả cho người thắng cuộc số tiền 200.000 đồng, người không có quân "K" thì phải mua của người có từ 2 đến 3 hoặc 4 quân K trong mỗi ván bài đó với số tiền 200.000 đồng, người nào "Ù" thì được ăn tiền của ba người chơi còn lại mỗi người 250.000 đồng.

Quá trình đánh bạc, Nguyễn Đình N sử dụng số tiền hơn 5.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang N đang thua 800.000 đồng; Nguyễn Bá G mang theo và sử dụng số tiền 10.480.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt G thắng gần 1.000.000 đồng; Nguyễn Thế B mang theo và sử dụng số tiền hơn 8.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang B đang thua khoảng 1.000.000 đồng; Trương Chí H mang theo số tiền hơn 15.000.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại H cất riêng trong người để trả nợ cá nhân, khi bị bắt H thắng khoảng 1.000.000 đồng. Các đối tượng N, G, B và H cùng nhau đánh bạc đến khoảng 11 giờ 15 phút ngày 08 tháng 10 năm 2018 thì bị Công an huyện Bồ Trạch phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ các tang vật có liên quan.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ tại H bạc số tiền 27.850.000 đồng, 03 bộ bài tú lơ khơ màu xanh đã qua sử dụng và 04 bộ bài tú lơ khơ màu xanh chưa sử dụng. Thu trong người Trương Chí H số tiền 12.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 màu đen đã qua sử dụng. Thu của Nguyễn Đình N 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen đã qua sử dụng. Thu của Nguyễn Bá G 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng và 01 xe mô tô hiệu Smash mang Biển số 73K8 - 5744 đã qua sử dụng. Thu của Nguyễn Thế B 01 xe mô tô hiệu Suzuki mang Biển số 73N5-5260 và 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 màu đen đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, truy tố xác định Trương Chí H mang theo số tiền 15.000.000 đồng, khi gặp các đối tượng đang đánh bạc, H lấy bớt ra 3.000.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại H cất riêng để trả nợ cho anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1981, trú tại Tổ dân phố 3, thị trấn N, B và một số tài sản bị thu giữ do không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã xử lý vật chứng trả lại cho Trương Chí H 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 và số tiền 12.000.000 đồng, trả cho Nguyễn Bá G 01 xe mô tô Biển số 73K8 - 5744, trả cho Nguyễn Thế B 01 xe mô tô Biển số 73N5-5260 và 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 màu đen.

Cáo trạng số: 05/CT- VKSBT ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch truy tố các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B và Trương Chí H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Bồ Trạch quyết định tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B, Trương Chí H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B, Trương Chí H; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Bá G; các điểm i, t khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trương Chí H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N 07 (bảy) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam từ ngày 08 tháng 10 năm 2018 đến ngày ngày 20 tháng 11 năm 2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá G 07 (bảy) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam từ ngày 08 tháng 10 năm 2018 đến ngày ngày 20 tháng 11 năm 2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế B 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam từ ngày 08 tháng 10 năm 2018 đến ngày ngày 20 tháng 11 năm 2018.

Xử phạt bị cáo Trương Chí H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 44 (*bốn mươi bốn*) ngày tạm giam (từ ngày 08 tháng 10 năm 2018 đến ngày ngày 20 tháng 11 năm 2018), quy đổi thành 132 ngày (*Một trăm ba mươi hai ngày*) cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt còn lại là 07 (bảy) tháng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường Việt Trung nhận được Bản án và Quyết định thi hành án của Toà án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường Việt Trung giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Bản án sơ thẩm còn tuyên miễn phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B, Trương Chí H; tuyên tịch thu sung công quỹ số tiền 27.850.000 đồng; tuyên xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B, Trương Chí H, mỗi bị

cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định ngày 07 tháng 3 năm 2019, các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B cùng có đơn kháng cáo cùng nội dung xin được chuyển hình phạt tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B khai và thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được chuyển hình phạt tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B và giữ y Bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội của bị cáo N, G, B tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như lời khai của các bị cáo N, G, B, H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với tang vật vụ án được thu giữ, lời khai của các người làm chứng, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách quyết định tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B, Trương Chí H phạm tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo xin chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ của các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B đánh bạc bằng hình thức chơi bài phỏm được thua bằng tiền với số tiền đánh bạc được xác định Nguyễn Đình N sử dụng số tiền hơn 5.000.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Bá G mang theo và sử dụng số tiền 10.480.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Thế B mang theo và sử dụng số tiền hơn 8.000.000 đồng để đánh bạc. Các đối tượng N, G, B cùng nhau đánh bạc từ lúc 06 giờ 45 phút đến khoảng 11 giờ 15 phút ngày 08 tháng 10 năm 2018 khi bị Công an huyện Bồ Trách phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ các tang vật có liên quan thì hành vi đánh bạc của các bị cáo mới chấm dứt.

Theo số tiền các bị cáo đánh bạc bị thu giữ 27.850.000 đồng, 03 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng và 04 bộ bài tú lơ khơ chưa sử dụng cùng với thời gian các bị cáo sát phạt nhau được thua bằng tiền hơn 5 giờ đồng hồ, bị cáo Nguyễn Đình N được xác định là kẻ khởi xướng cù rũ lôi kéo các bị cáo khác đến nhà N đánh bạc, các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B đều đã có hành vi đánh bạc bị cơ quan chức năng xử phạt hành chính, trong đó bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G được xác định đang trong thời hạn có tiền sự, Bản án hình sự sơ

thẩm xử phạt các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B hình phạt tù là có căn cứ. Các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B xin được xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ tức là xin được chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn hình phạt tù nhưng lại không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới chưa được Bản án sơ thẩm xem xét nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B.

Các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B và giữ y Bản án sơ thẩm, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Bá G.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ sau đó bị tạm giam từ ngày 08 tháng 10 năm 2018 đến ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá G 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ sau đó bị tạm giam từ ngày 08 tháng 10 năm 2018 đến ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế B 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ sau đó bị tạm giam từ ngày 08 tháng 10 năm 2018 đến ngày 20 tháng 11 năm 2018.

2. Các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trương Chí H; về miễn phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B, Trương Chí H; về xử lý vật chứng vụ án; về buộc các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Bá G, Nguyễn Thế B, Trương Chí H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (21 tháng 6 năm 2019).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 Bộ luật TTHS;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Phòng PV27-CAQB;
- Lưu Hồ sơ vụ án, án văn, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Việt